

Số: /BC-LHH

Bắc Giang, ngày tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả tư vấn, phản biện dự thảo "Báo cáo tổng kết quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng (công nghiệp, đô thị, giao thông) trên địa bàn tỉnh từ năm 2010 đến nay"

Căn cứ Quyết định số 05/2021/QĐ-UBND ngày 15/03/2021 của UBND tỉnh quy định hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Công văn số 261/UBND-KGVX ngày 18/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về giao nhiệm vụ tư vấn, phản biện năm 2023;

Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh đã thành lập Tổ Chuyên gia, Hội đồng tư vấn, phản biện (Hội đồng) gồm các chuyên gia, nhà khoa học ở Trung ương: PGS. TS Vũ Thị Vinh, nguyên Phó Hiệu trưởng Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, nguyên Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký Hiệp hội các đô thị Việt Nam; TS.KTS Lê Thị Bích Thuận, Phó Tổng Thư ký Tổng hội Xây dựng và một số chuyên gia, nhà quản lý trong tỉnh.

Ngày 11/10/2023, Hội đồng đã tiến hành tư vấn, phản biện dự thảo "Báo cáo của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh nghiên cứu, tổng kết quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng (công nghiệp, đô thị, giao thông) trên địa bàn tỉnh từ năm 2010 đến nay". Kết quả nhận xét và kiến nghị như sau:

I. NHẬN XÉT CHUNG

Dự thảo Báo cáo của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh nghiên cứu, tổng kết quá trình lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng (công nghiệp, đô thị, giao thông) trên địa bàn tỉnh từ năm 2010 đến nay đã được chuẩn bị công phu, chi tiết, cập nhật đầy đủ các số liệu; tổng kết những điểm mới, sáng tạo trong quá trình triển khai thực hiện; những hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân; rút ra bài học kinh nghiệm. Đề xuất mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kết cấu hạ tầng (công nghiệp, đô thị, giao thông) trong giai đoạn tới.

Tuy nhiên, Báo cáo chưa xác định rõ phạm vi, nội dung, phương pháp nghiên cứu, tiêu chí đánh giá về kết cấu hạ tầng công nghiệp, đô thị, giao thông, nên việc tổng kết, đánh giá còn dàn trải, chưa đúng trọng tâm; nội dung chủ yếu còn mang tính liệt kê, chưa có sự phân tích, so sánh với mục tiêu đặt ra; tính nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn và hàm lượng nghiên cứu khoa học chưa cao. Kết cấu các phần chưa hợp lý, phần thực trạng kết cấu hạ tầng còn khá sơ sài, nhiệm vụ và giải pháp thiếu trọng tâm, đột phá.

II. Ý KIẾN TƯ VẤN, PHẢN BIỆN CỤ THỂ

1. Về nội dung tổng thể của Báo cáo

- Về đối tượng, phạm vi, nội dung nghiên cứu: cần tập trung nghiên cứu công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban CSĐ UBND và UBND tỉnh về phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp, đô thị, giao thông. Xác định rõ khái niệm, thành phần về kết cấu hạ tầng đối với từng lĩnh vực công nghiệp, đô thị, giao thông. Phạm vi không gian trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; phạm vi thời gian đánh giá thực trạng giai đoạn 2010-2023 và đề xuất định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đến năm 2030.

- Tên Báo cáo cần ngắn gọn, tập trung vào nội dung nghiên cứu, nên sửa thành: "Báo cáo tổng kết thực tiễn quá trình lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng kết cấu hạ tầng công nghiệp, đô thị, giao thông trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2010-2023; định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đến năm 2030".

- Sự cần thiết cần làm rõ cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn, nhằm nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn; rút ra bài học kinh nghiệm và định hướng phát triển công nghiệp, đô thị, giao thông phù hợp với điều kiện của tỉnh Bắc Giang và tình hình mới.

- Bố cục Báo cáo nên chia thành các phần: đặt vấn đề; phần thứ nhất: kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; phần thứ hai: định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp chủ yếu; phần thứ ba: kết luận, kiến nghị và đề xuất.

- Bổ sung mục lục, danh mục bảng biểu, các chữ viết tắt và các biểu đồ minh chứng kết quả đạt được cho rõ hơn và tiện theo dõi.

2. Về nội dung cụ thể

2.1. Về thực trạng kết cấu hạ tầng công nghiệp, đô thị, giao thông trên địa bàn tỉnh

- Báo cáo đánh giá còn khá sơ sài, chỉ nêu thực trạng thời điểm năm 2010 và làm thành phần riêng là chưa hợp lý. Nội dung này cần lồng ghép với mục III. Kết quả tổ chức thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng giai đoạn 2010-2023; nêu rõ thực trạng thời điểm năm 2010 và hiện nay, để thấy rõ sự phát triển vượt bậc của tỉnh Bắc Giang.

- Việc đánh giá thực trạng cần so sánh kết quả đạt được theo mục tiêu đã đề ra theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh từng giai đoạn và các nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Lập biểu đồ kết quả đạt được của từng thời điểm 2010, 2015, 2020 và 2023 để rút gọn phần lời diễn giải, phân tích và thấy rõ sự phát triển.

- Phần đánh giá hiện trạng cần kết luận rõ kết cấu hạ tầng có đáp ứng với yêu cầu phát triển không và xác định những vấn đề cần quan tâm giải quyết.

2.2. Về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện xây dựng kết cấu hạ tầng công nghiệp, đô thị, giao thông

- Nghiên cứu bổ sung nội dung về quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về phát triển kết cấu hạ tầng công nghiệp, đô thị, giao thông theo nhiệm vụ nghiên cứu đặt ra, là cơ sở, tiền đề của công tác lãnh đạo, chỉ đạo cụ thể hóa của tỉnh Bắc Giang.

- Phần thứ hai, mục I. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và mục II. Kết quả đạt được trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.... nên ghép vào thành một mục và sắp xếp các tiểu mục cho phù hợp, logic.

- Mục II.3 Đánh giá về các chủ trương, đường lối; cơ chế, chính sách... cần bổ sung làm rõ những chủ trương, chính sách đúng cần tiếp tục triển khai thực hiện; những chủ trương, cơ chế, chính sách đã thực hiện thời gian qua chưa hiệu quả cần điều chỉnh.

2.3. Về đánh giá chung, hạn chế, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân

- Cần làm rõ kết quả nổi bật trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo trên từng lĩnh vực công nghiệp, đô thị, giao thông; khái quát được hình ảnh tỉnh Bắc Giang thời điểm năm 2010 và hình ảnh hiện nay.

- Hạn chế, khó khăn, vướng mắc cần đánh giá theo nội dung nghiên cứu và từng nhóm lĩnh vực công nghiệp, đô thị, giao thông; tách riêng mục khó khăn, vướng mắc để rõ hơn.

- Về nguyên nhân: cần bám sát những hạn chế, khó khăn, vướng mắc để xác định nguyên nhân khách quan, chủ quan cho sát hợp.

2.4. Về bài học kinh nghiệm

- Cần khái quát và rút ra tên của từng bài học kinh nghiệm như: phát huy vai trò của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu các cấp; huy động mọi nguồn lực và thu hút đầu tư; đổi mới tư duy, tầm nhìn và vận dụng sáng tạo; chú trọng công tác quy hoạch....

- Bổ sung bài học kinh nghiệm về đi đầu các tỉnh, thành phố trong chỉ đạo xây dựng Quy hoạch tỉnh Bắc Giang, có tầm nhìn, định hướng dài hạn trong phát triển công nghiệp, đô thị, giao thông của tỉnh.

- Cần nghiên cứu những chủ trương, chính sách của tỉnh đã thực hiện thời gian qua chưa hiệu quả, như: vấn đề sử dụng hiệu quả đất đai công nghiệp, đô thị, bảo vệ môi trường; đầu tư hạ tầng xã hội phục vụ phát triển công nghiệp, đô thị, kết cấu hạ tầng giao thông chưa đồng bộ.... để rút ra bài học kinh nghiệm cho giai đoạn tới.

2.5. Về dự báo tình hình, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp.

- Dự báo tình hình thế giới cho sát hơn với những thay đổi lớn hiện nay; bổ

sung dự báo tình hình trong nước có tác động đến Bắc Giang, cũng như mục tiêu phát triển của Bắc Giang đã xác định.

- Nghiên cứu bổ sung các định hướng phát triển đến năm 2030, bám sát các định hướng, chủ trương của Đảng, Nhà nước về phát triển bền vững, xanh, sinh thái, thông minh.

- Mục tiêu cụ thể cần xác định mức đạt được đến năm 2030 theo Quy hoạch tỉnh; xác định mục tiêu về kết cấu hạ tầng giao thông cần có định lượng cụ thể hơn.

- Nhiệm vụ và giải pháp cơ bản mới đưa ra các giải pháp chung; cần bổ sung xác định nhiệm vụ trọng tâm đối với xây dựng kết cấu hạ tầng và phát triển đối với 3 lĩnh vực công nghiệp, đô thị, giao thông của tỉnh.

2.6. Về đề xuất và kiến nghị

- Bổ sung các kiến nghị về điều chỉnh văn bản QPPL còn vướng mắc, chưa thống nhất. Kiến nghị với Tỉnh ủy về những vấn đề cần quan tâm và chủ trương, chính sách cần điều chỉnh (nếu có).

III. KIẾN NGHỊ

Đề nghị Sở Xây dựng nghiên cứu, tiếp thu ý kiến của Hội đồng tư vấn, phản biện để hoàn thiện Báo cáo, bảo đảm chất lượng trình Ban cán sự Đảng UBND tỉnh.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, UBND tỉnh (báo cáo)
- Sở Xây dựng;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu TVPB, VT, CT.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH**

Ngô Chí Vinh